TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/QĐ-TA	*Khánh Hòa, ngày 30 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ trì phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Thu T**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Dương Nguyễn Bảo Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Phi Dũng - Kiểm sát viên.

2. Người đề nghị: Ông Nguyễn Chí C - Đại diện Công an phường T.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 38/QĐ-TA ngày 24 tháng 3 năm 2026 (hồ sơ thụ lý số 38/2026/TB-TL ngày 23/3/2026) đối với:

Khổng Trọng D

Tên gọi khác:

Sinh ngày: 17/3/1973

Giới tính: Nam;

Hộ khẩu thường trú: Tổ C V, phường T, tỉnh Khánh Hòa

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Số định danh cá nhân: 056073003051;

Căn cước công dân số: 056073003051, ngày cấp: 04/11/2024; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Cha: Khổng M

Mẹ: Lê Thị L

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 228/2011/HS-ST ngày 28/9/2011, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2019/HS-ST ngày 03/9/2019, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích";

- Bản án hình sự sơ thẩm số 216/2019/HS-ST ngày 12/9/2019, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2009/HS-ST ngày 26/5/2009, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ" và 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Khổng Trọng D hiện đang bị quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 480/QĐ-QLNN ngày 06/3/2026 của Trưởng Công an phường T từ ngày 06/3/2026. Có đơn xin vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Khổng Trọng D, nội dung sự việc được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24 tháng 02 năm 2026, Công an phường T tổ chức tuần tra trên địa bàn phường. Khi đi đến trước nhà số B H N, phường T, tỉnh Khánh Hòa thì phát hiện Khổng Trọng D có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đưa về trụ sở Công an phường để làm việc. Quá trình làm việc, Công an phường T xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với Khổng Trọng D, kết quả: dương tính với chất ma túy Methamphetamine, đồng thời tại đây Khổng Trọng D thừa nhận: D bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2016, loại ma túy thường sử dụng trước đây là ma túy Heroine, hiện nay thường sử dụng ma túy Đá; hình thức sử dụng: Hút trực tiếp qua đường miệng và tiêm, chích trực tiếp vào động mạch của bản thân. Lần gần nhất D sử dụng ma túy là vào ngày 23/02/2026, D đi đến khu vực Cầu H, phường T, tỉnh Khánh Hòa gặp một nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch cho D 01 bịch ma túy Đá. Sau khi có được ma túy, D mang về khu đất trống thuộc Tổ H L, phường T, tỉnh Khánh Hòa để sử dụng.

Ngày 24/02/2026, Công an phường T đã lập biên bản vi phạm hành chính về phòng chống tệ nạn xã hội đối với Khổng Trọng D vì đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế V thuộc Trung tâm y tế K ngày 24/02/2026 kết luận: Khổng Trọng D nghiện ma túy loại ma túy Methamphetamine (ma túy Đá). Ngày 27/02/2026, Công an phường T lập biên bản làm việc giải thích quyền và nghĩa vụ của người nghiện sau khi đã được xác định tình trạng nghiện ma túy cho Khổng Trọng D theo quy định của Luật Phòng chống ma túy, nhưng đến ngày 06/3/2026 D vẫn chưa đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện nào nên cùng ngày Công an phường T đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế vì Khổng Trọng D đã có hành vi vi phạm không tự nguyện đăng ký các hình thức cai nghiện ma túy.

Ngày 06/3/2026, Trưởng Công an phường T ban hành Quyết định số 480/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và bàn giao Khổng Trọng D cho

Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Khánh Hòa; địa chỉ: thôn B, xã B, tỉnh Khánh Hòa quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 06/3/2026, Công an phường T đã thông báo cho Khổng Trọng D về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 11/3/2026, Trưởng Công an phường T có văn bản đề nghị số 663/ĐN-CNBB gửi kèm hồ sơ cho Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Khổng Trọng D.

Tại phiên họp:

Đại diện Công an phường T có ý kiến: Đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện Ma túy số 1 tỉnh Khánh Hòa thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh K; địa chỉ: thôn B, xã K, huyện K (nay là xã B), tỉnh Khánh Hòa đối với Khổng Trọng D, thời hạn 18 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa có ý kiến việc tuân theo pháp luật trong quá trình lập hồ sơ đề nghị, xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Khổng Trọng D đã tuân theo đúng quy định pháp luật và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Khổng Trọng D thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Đối với đề nghị của đại diện Công an phường T và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa, người bị đề nghị Khổng Trọng D vắng mặt nên không có ý kiến.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa nhận định:

1. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị của Công an phường T về việc xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Khổng Trọng D đảm bảo đầy đủ các tài liệu cần thiết và được lập theo đúng trình tự, thủ tục theo các quy định tại Điều 103 và Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

2. Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Căn cứ Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 06/3/2026 của Công an phường T thì Khổng Trọng D có hành vi nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, tính đến thời điểm Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ việc còn thời hiệu luật định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

3. Về thẩm quyền giải quyết: Khổng Trọng D thực hiện hành vi vi phạm tại khu vực phường T, tỉnh Khánh Hòa. Ngày 11/3/2026, Trưởng Công an phường T có

Văn bản đề nghị số 663/ĐN-CNBB gửi Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Khổng Trọng D. Do đó, vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Phòng, chống ma túy và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm của người bị đề nghị: Xét thấy tính chất, mức độ hành vi vi phạm của Khổng Trọng D là nghiêm trọng; Khổng Trọng D đã trên 18 tuổi, có đủ năng lực trách nhiệm hành chính, là người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định. Xét lời khai của Khổng Trọng D phù hợp với Phiếu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 24/02/2026; Biên bản vi phạm hành chính về phòng chống tệ nạn xã hội ngày 24/02/2026 và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 06/3/2026 của Công an phường T; phù hợp với Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế V thuộc Trung tâm y tế K và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ việc. Đủ cơ sở kết luận: Khổng Trọng D là người nghiện ma túy. Tuy nhiên, sau khi nhận được kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế V kết luận: Khổng Trọng D nghiện ma túy loại ma túy Methamphetamine, được Công an phường T hướng dẫn lựa chọn đăng ký hình thức cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng D không thực hiện việc đăng ký đó. Như vậy, hành vi của Khổng Trọng D đã vi phạm khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

4. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức độ nhận thức của Khổng Trọng D, xét thấy: Mặc dù đã tự nguyện khai báo hành vi vi phạm của mình, nhưng Khổng Trọng D trước đây đã nhiều lần bị Tòa án kết án về xử phạt về các hành vi liên quan đến ma túy và xâm phạm quyền sở hữu của người khác nhưng D không biết tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3; Điều 9; Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 để xem xét trách nhiệm hành chính đối với Khổng Trọng D.

Vì vậy:

- Áp dụng khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; khoản 2 Điều 105; Điều 107; Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 20/VBHN- VPQH ngày 29/12/2022;

- Áp dụng Điều 18, 19, 20, 21, 23, 31, 32, 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân;

- Áp dụng khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy;

- Áp dụng Điều 40; khoản 1 Điều 41; Điều 42; Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy ;

- Áp dụng khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC -TANDTC ngày 01/3/2025.

Để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Khổng Trọng D tại Cơ cở Cai nghiện Ma túy số 1 tỉnh Khánh Hòa theo đề nghị của Công an phường T là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Khánh Hòa đối với Khổng Trọng D, sinh ngày 17/3/1973; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ C V, phường T, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là ***24 (Hai mươi bốn) tháng***, kể từ ngày Công an phường T bàn giao Khổng Trọng D cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Khánh Hòa (ngày 06/3/2026).

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án. Công an phường T có quyền kiến nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường T phối hợp với Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 1 - Khánh Hòa;
- Công an phường Tây Nha Trang;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Tây Nha Trang;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Trang